

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 77/CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM/2023
(TCCS 77:2023/NVL)

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: : **SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM**

Điện thoại: **02513 -836601**

Fax: **02513-836602**

E-

mail:.....

Mã số doanh nghiệp: 3600235305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 187/2023/ATTP-CNĐK / Ngày cấp: 01/08/2023. Nơi cấp: Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **Trà Sữa Nestea Trân Châu**

2. Thành phần:

2.1 Trà sữa Nestea: Đường, bột kem (có chứa *sữa* - contain *milk*), *sữa* bột tách kem (6,5%) – skimmed *milk* powder, bột whey (có chứa *sữa* - contain *milk*), chiết xuất trà xanh (3,5%), hương liệu giống tự nhiên, bột trà xanh (0,5%), muối i-ốt, chất tạo ngọt tổng hợp (acesulfam kali, sucralose).

Sản phẩm có thể chứa *gluten* và *đậu nành* (may contain *gluten and soya*).

2.2 Trân châu: Nước, đường, chất ổn định (425, 407, 401, 1422, 508), chất điều chỉnh độ acid (327, 330), hương liệu tự nhiên và giống tự nhiên, đường caramel, chất bảo quản 202, chất tạo ngọt tổng hợp 950, đường đen.

3. Thời hạn sử dụng:

+ **Trà sữa Nestea:** 10 tháng

+ **Trân châu:** 12 tháng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì:

+ **Gói trà sữa:** sản phẩm được đóng gói trong màng ghép nhôm phức hợp, sau đó gói trà sữa được hàn kín và đóng thành dây, đóng hộp giấy và thùng carton.



+ **Gói trân châu:** sản phẩm được chứa trong màng nhựa ghép phức hợp. Lớp trong cùng là lớp nhựa PE chuyên dùng cho thực phẩm. Sau đó, gói trân châu được hàn kín, đóng thành dây, đóng hộp giấy và thùng carton.

- Quy cách đóng gói: Hộp giấy gồm 01 dây trà sữa 85 g (5 gói trà sữa x 17 g/ gói) và 01 dây trân châu 125 g (5 gói trân châu x 25 g/ gói). Khối lượng tịnh tổng số: 210 g/ hộp giấy, 24 hộp giấy/ thùng carton. Thùng carton dùng để vận chuyển.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Gói trà sữa: Sản xuất gói “Trà sữa Nestea” và đóng gói hoàn chỉnh sản phẩm “Trà sữa Nestea Trân Châu” tại Việt Nam, bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam - Số 7, đường 17A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Gói trân châu: Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty Liên Doanh Orana Việt Nam - Lô 3 (tên cũ là Lô 3-5, khu F1), đường D4, khu A5, KCN Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, quận 12, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*mẫu nhãn sản phẩm đính kèm*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Trà sữa Nestea:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. (Mục 1.9; 2.21; 3.27; 4.6)

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (Mục 1.8).

- Chỉ tiêu vi sinh vật: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất Nestlé Việt Nam.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Salmonella	Trong 25 g	Không có
2	Enterobacteriaceae	cfu/g	50

2. Trân Châu:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm – Nhóm thạch (Mục 3.24)

- Chỉ tiêu vi sinh vật theo tiêu chuẩn nhà sản xuất Orana Việt Nam

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	1,000
2	Coliform	CFU/g	10

3	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10
---	----------------------------	-------	----

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 07 tháng 12 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



MOSTAFA YOUSSEF

Giám đốc Ngành hàng Cà phê và Thức uống



Công Ty Liên Doanh Orana Việt Nam
Lô 3 (tên cũ là Lô 3-5, khu F1), đường D4, khu A5, KCN Tân Thới Hiệp,
Phường Hiệp Thành, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam



PRODUCT SPECIFICATION/ TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Manufacturer/ Nhà sản xuất: Công Ty Liên Doanh Orana Việt Nam

Mã sản phẩm: 190900



SẢN PHẨM: TRÂN CHÂU

Microbiology/ Chỉ tiêu Vi sinh :	
TPC/ Tổng số vi sinh vật hiếu khí:	≤ 1000 CFU/ml
Yeast & Mould/ Tổng số nấm men và nấm mốc:	≤ 10 CFU/ml
Coliform:	≤ 10 CFU/ml

CFU: Colony Forming Units

Date/ngày: 20/07/2023

Signature/ký tên:

Nguyễn Thị Ngọc Mai
Trưởng nhóm phát triển sản phẩm



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 23467/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Trà sữa Nestea Trân Châu (Trà sữa Nestea)
Batch: 31792131H
2. Mã số mẫu: 07236465/DV.1
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong bao bì kín.
Số lượng: 30. NSX: Không có - HSD: Không có.
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 03/07/2023
7. Thời gian thử nghiệm: 03/07/2023 - 10/07/2023
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 7, Đường 17A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,007)
9.2*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)
9.3*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,010)
9.4*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)

Ghi chú: LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 23477/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Trà sữa Nestea Trân Châu (Trà sữa Nestea)
Batch: 31792131H
2. Mã số mẫu: 07236465/DV.1
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong bao bì kín.
Số lượng: 30. NSX: Không có - HSD: Không có.
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 03/07/2023
7. Thời gian thử nghiệm: 03/07/2023 - 10/07/2023
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 7, Đường 17A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Aflatoxin M1	µg/kg	NIFC.04.M.032 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,01)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 23473/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Trà sữa Nestea Trân Châu (Trà sữa Nestea)
Batch: 31792131H
2. Mã số mẫu: 07236465/DV.7
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong bao bì kín.
Số lượng: 3. NSX: Không có - HSD: Không có.
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 03/07/2023
7. Thời gian thử nghiệm: 03/07/2023 - 10/07/2023
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 7, Đường 17A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Salmonella spp.	/25g	TCVN 10780-1:2017	KPH (eLOD ₅₀ : 1)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)
eLOD₅₀ - Giới hạn phát hiện LOD₅₀ ước tính với xác suất phát hiện là 50%

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 23474/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Trà sữa Nestea Trân Châu (Trà sữa Nestea)
Batch: 31792131H
2. Mã số mẫu: 07236465/DV.8
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong bao bì kín.
Số lượng: 3. NSX: Không có - HSD: Không có.
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 03/07/2023
7. Thời gian thử nghiệm: 03/07/2023 - 10/07/2023
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 7, Đường 17A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Enterobacteriaceae	CFU/g	ISO 21528-2:2017	KPH (LOD: 1)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code
BN12307.25145208
MM12307.251452081

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 02/08/2023

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ/ Address : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KCN BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu/ Name of sample : SAMPLE 1: TRÀ SỮA NESTEA TRÂN CHÂU (TRÂN CHÂU) BATCH: 401211. NSX: 19.07.2023
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 25/07/2023
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 02/08/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
2	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TU. QU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Đoàn Thị Bội Hạnh

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
☎: 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎: 18001105
☎: (84.28) 3911 7216
✉: casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
☎: F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
☎: (84.292) 3918217 - 3918 218
✉: kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoan@case.vn ;
☎: case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
☎: STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎: (84.258) 246 5255
☎: (84.258) 246 5355
✉: vanphongmien trung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code BN12307.25145208 MM12307.251452081	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 02/08/2023
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ/ *Address* : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KCN BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu/ *Name of sample* : SAMPLE 1: TRÀ SỮA NESTEA TRÂN CHÂU (TRÂN CHÂU) BATCH: 401211. NSX: 19.07.2023
Số lượng/ *Quantity* : 1
Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 25/07/2023
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 02/08/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,2	CASE.TN.0018 (2022) (Ref. AOAC 999.11) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*

MDL. Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Phú Minh Tuấn

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Đoàn Thị Bội Hạnh

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
☎: 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎: 18001105
☎: (84.28) 3911 7216
✉: casehcm@case.vn

CN CÁN THO
☎: F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
☎: (84.292) 3918217 - 3918 218
✉: kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancantho@case.vn
🌐: case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
☎: STH-2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎: (84.258) 246 5255
☎: (84.258) 246 5355
✉: vanphongmien trung@case.vn

MOSTAFA YOUSSEF
Business Executive Officer - Coffee & Beverages
Giám Đốc, Ngành hàng Cà phê và Thức uống

Muhammad



Project name: Nestea Boba • Description: AW box design • Version: Nestea Boba 2024 Box - V06 • Date: 04/12/2023

TRÀ SỮA

Đậm trà, sáng khoái

NESTEA®



Hình ảnh chỉ mang tính minh họa

Sản phẩm có chứa sữa (contain milk) và có thể chứa gluten và đậu nành (may contain gluten and soya).
Lưu ý: Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo và thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì. **Ngày sản xuất (NSX):** 10 tháng trước HSD.

Dùng kèm gói
trân châu

Khối lượng tịnh: **17 g**



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



Cho 1 gói trà sữa Nestea vào 70ml nước nóng, khuấy đều, thêm đá, cho gói trân châu và thưởng thức



Tư vấn

1800-6699 (miễn phí cuộc gọi)

consumer.services@vn.nestle.com

Zalo CSKH Nestlé Việt Nam

NUTRITIONAL COMPASS®

® Nhận hiệu đã được đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A. và được sử dụng theo hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhận hiệu với Société des Produits Nestlé S.A.

Số TCCS 77:2023/NVL

CODING AREA
(15 X 40mm)

Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam
Số 7, đường 17A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

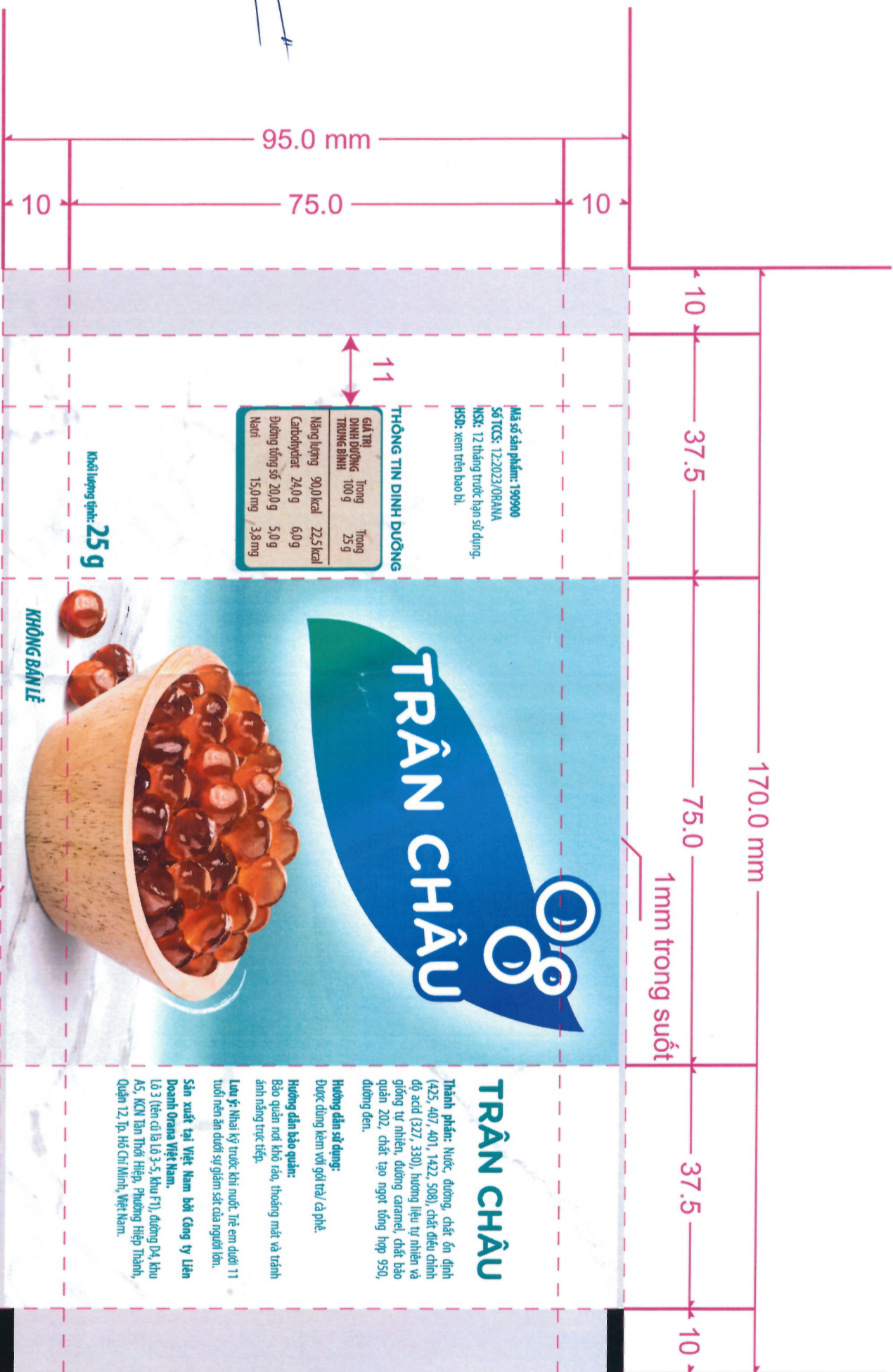
44291330



MOSTAFA YOUSSEF

Business Executive Officer - Coffee & Beverages

Giám Đốc Ngành hàng Cà phê và Thức uống



TIN THANH PACKING JOINT STOCK COMPANY

BATICO

AGENCY

HEADQUARTERS: Lot 10A, Đường 19, Phường Tân Hưng, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh. Tel: (84) 09 02 27 27 87 - (84) 28 27 27 87. Fax: (84) 09 02 27 27 88

BRANCH: Lot 10A, Đường 19, Phường Tân Hưng, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh. Tel: (84) 09 02 27 27 87 - (84) 28 27 27 87. Fax: (84) 09 02 27 27 88

PRODUCT NAME: NESTEA_BOBA_Bag_TRAN CHAU

DIMENSION: 75*95 mm Date: 30/11/2023

STYLE: THICKNESS: (mic)

STRUCTURES: PET/MCPP

COLORS:

Black	ZAU	ZCHU	ZMEN	Cyan	Magenta	Yellow	ZAM	White
-------	-----	------	------	------	---------	--------	-----	-------

P25C

ts

Date:...../...../..... Date:...../...../..... Date:...../...../.....

Customer R & D Dept. Sales Executive

mark 10*2.5 mm

REMARK: BEFORE SIGNING FOR APPROVAL PLEASE CHECK CAREFULLY ALL DETAIL (COLOR, SIZE, CONTENTS, DIMENSION, BARCODE...) BECAUSE ANY ERROR, INACCURATE CONTENTS AFTER PRODUCTION WE WILL NOT BE RESPONSIBLE.

ĐỀ NGHỊ QUÝ KHÁCH HÀNG KIỂM TRA KỸ NỘI DUNG, MÀU SẮC, QUI CÁCH, BỐ CỤC, MÃ VẠCH MỖI SAI SỚT SAU KHI SẴN XUẤT CÔNG TY CHÚNG TÔI SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM.

DY330723_L6